

Số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 31-3-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đình Kiên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Sỹ Trinh

Ông Thạch Nhị

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Hoàng L – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:*** Bà Châu Thị Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại Toà án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐST- HS ngày 06 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đình T, Sinh năm 1992; tại Bình Phước. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn BĐ, xã B S, huyện P R, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Công nhân. Con ông: Trần Đình N, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961. Gia đình có 04 anh, em ruột, lớn nhất sinh năm 1983, Bị cáo là con út trong gia đình và chưa có vợ, con. Tiền án: 01. Ngày 17/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo bản án số 16/2018/HSST). Bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 15/3/2020 và chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 28/02/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 16 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Theo bản án số 12/2013/HSST).

Ngày 17/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 36 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” (Theo bản án số 12/2014/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Thanh Ng, sinh năm: 1979; Địa chỉ cư trú: Khu phố XL, phường TP, thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Đình S, sinh năm: 1990; Địa chỉ cư trú: Thôn BĐ, xã B S, huyện P R, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 ngày 25/12/2022, Trần Đình T một mình điều khiển xe mô tô loại xe Sirius (không biển số) đi từ xã P T, huyện P R đến khu vực Cầu 2, xã ĐT, huyện Đ P, tỉnh Bình Phước gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) mua ma túy để sử dụng. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, sau khi sử dụng xong ma túy, T điều khiển xe đi từ xã ĐT, huyện Đ P về thành phố Đ X. Khi đi đến khu vực gần cây xăng Cầu 2 thuộc xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú thì gặp Phạm Thanh L, Sinh năm: 1979, HKTT: Khu phố 3, phường LT, thị xã PL, tỉnh Bình Phước đang đi bộ về ngã 4 Đồng Xoài. Lúc này L gọi T lại để xin đi nhờ xe thì T đồng ý. Trên đường đi L rủ T đi tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe chở L đi vào các đường hẻm để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 8 giờ sáng cùng ngày khi đi qua nhà của ông Nguyễn Thanh Ng thuộc khu phố X L, phường TX, thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước thì phát hiện 01 cuộn sắt loại phi 6 và 04 thanh sắt phi 12, mỗi thanh sắt dài 1,2m, đã qua sử dụng để trước cửa nhà kho quan sát thấy không người trông coi tài sản nên T quay xe lại rồi cùng L đi vào lấy số sắt trên bỏ lên xe chở đi thì bị ông Ng phát hiện truy hô cùng đuổi bắt giữ T và L giao Công an lập biên bản người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Kết luận định giá số: 157/KLĐG ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, kết luận: 01 cuộn sắt loại phi 6 và 04 thanh sắt phi 12 đã qua sử dụng có tổng khối lượng  $35 \text{ kg} \times 11.000\text{đ/kg} = 385.000$  đồng.

Việc thu giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng:

Tài sản, đồ vật, tạm giữ gồm: 01 cuộn Sắt cuộn, loại phi 6; 04 thanh sắt phi 12 dài 1,2m. Tổng T lượng 35 kg (có ghi nhận hình ảnh); 01 xe mô tô không biển số, loại xe: Sirius, màu đỏ; số máy: 924238, số khung: 924228 (bút lục 19-20).

Ngày 30/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả cho ông Nguyễn Thanh Ng 01 cuộn Sắt tròn, loại sắt phi 6, đã qua sử dụng; 04 đoạn sắt, loại sắt phi 12, mỗi đoạn dài 120m, đã qua sử dụng. Tổng T lượng 35 kg.

Ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả cho anh Trần Đình S 01 xe mô tô biển số 93P1-432.69 (xe không gắn biển số), nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, đen; số máy: 5C64-924238, số khung: RLCS5C640CY924228.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS, ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát giữ Ng quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b, khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Trần Đình T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Bị cáo Trần Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm có cơ hội hòa nhập với cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[3]. Về nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 25/11/2021, Phạm Thanh L có rủ Trần Đình T cùng nhau đi trên xe mô tô loại xe Sirius (không biển số) quanh khu vực thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước với mục đích tìm tài sản không ai trông giữ để trộm cắp và được T đồng ý. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T và L đi qua nhà của ông Nguyễn Thanh Ng thuộc khu phố X L, phường TX, thành phố DX, tỉnh Bình Phước thì phát hiện 01 cuộn sắt loại phi 6 và 04 thanh sắt phi 12, mỗi thanh sắt dài 1,2m, đã qua sử dụng để trước cửa nhà kho của ông Ng. T và L quan sát thấy không người trông coi tài sản nên T quay xe lại rồi cùng L đi vào lấy số sắt trên bỏ lên xe chở đi thì bị ông Nguyễn Thanh Ng cùng người dân phát hiện, truy hô và bắt giữ T và L.

Kết luận định giá tài sản số: 157/KLĐG ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, kết luận: 01 cuộn sắt loại phi 6 và 04 thanh sắt phi 12 đã qua sử dụng có tổng khối lượng  $35 \text{ kg} \times 11.000\text{đ/kg} = 385.000$  đồng.

Căn cứ vào hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt và việc bị cáo Trần Đình T đã bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Theo bản án số 16/2018/HSST ngày 17/4/2018, chưa được xóa án tích thì hành vi trộm cắp 01 cuộn sắt loại phi 6 và 04 thanh sắt phi 12 của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Bản cáo trạng số 21/CT-VKS, ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Đình T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có. Tuy nhiên, ngoài lần phạm tội thì bị cáo còn nhiều lần bị xét xử do vi phạm pháp luật khác. Điều này chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay bị cáo còn là người thường xuyên sử dụng ma túy. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giúp bị cáo đoạn tuyệt ma túy và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt trong xã hội và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có việc làm, thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Ngày 30/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả cho ông Nguyễn Thanh Ng 01 cuộn Sắt tròn, loại sắt phi 6, đã qua sử dụng; 04 đoạn sắt, loại sắt phi 12, mỗi đoạn dài 120m, đã qua sử dụng. Tổng T lượng 35 kg.

Ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng: Trả cho anh Trần Đình S 01 xe mô tô biển số 93P1-432.69 (xe không gắn biển số), nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, đen; số máy: 5C64-924238, số khung: RLCS5C640CY924228.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã xử lý vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[8]. Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với Phạm Thanh L là người thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với vai trò là khởi xướng và rủ Trần Đình T đi lấy trộm tài sản của ông Nguyễn Thanh Ng. Tuy nhiên, tài sản trộm cắp là chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của Phạm Thanh L không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Công an thành phố Đồng Xoài không khởi tố bị can, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài không truy tố đối với Phạm Thanh L là có căn cứ. Hội đồng xét xử kiến nghị: Công an thành phố Đồng Xoài xem xét xử lý hành chính đối với Phạm Thanh L theo quy định pháp luật.

Đối với ông Trần Đình S, qua làm việc ông S khai cho Trần Đình T mượn xe mô tô biển số 93P1 – 432.69 nhưng không biết T sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với người thanh niên đã có hành vi bán ma túy cho Trần Đình T sử dụng hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong

vụ án này và đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm b, khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/11/2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đình T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Thanh Ng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đình S vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tp. Đồng Xoài;
- CCTHADS Tp. Đồng Xoài;
- CA Tp. Đồng Xoài;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Vũ Đình Kiên**